



2016

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN KIẾN THIẾT VIỆT NAM



Công ty cổ phần chứng khoán Kiến Thiết
Việt Nam

MỤC LỤC

| | |
|--|---------------|
| Thông tin chung..... | 1 |
| 1. Thông tin khái quát..... | 1 |
| 2. Quá trình hình thành và phát triển..... | 1 |
| 3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:..... | 2 |
| 4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý..... | 2 |
| 5. Định hướng phát triển..... | 3 |
| II. Tình hình hoạt động trong năm..... | 4 |
| 1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh..... | 4 |
| 2. Tổ chức và nhân sự..... | 5 |
| 3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án..... | 7 |
| 4. Tình hình tài chính..... | 7 |
| 5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu..... | 8 |
| 6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty..... | 9 |
| III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc..... | 10 |
| 1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh..... | 10 |
| 2. Tình hình tài chính..... | 10 |
| 3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý..... | 11 |
| 4. Kế hoạch phát triển trong tương lai..... | 11 |
| 5. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty..... | Error! |
| Bookmark not defined. | |
| V. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty..... | 12 |
| 1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty..... | 12 |
| 2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty..... | 12 |

| | |
|--|----|
| 3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị..... | 12 |
| VI. Báo cáo tài chính | 13 |

I. Thông tin chung**1. Thông tin khái quát**

- Tên giao dịch: *Công ty cổ phần Chứng khoán Kiến Thiết Việt Nam*
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 96/UBCK-GP do Ủy ban chứng khoán Nhà nước cấp ngày 21/08/2008
- Vốn điều lệ: 35.000.000.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: *35.000.000.000 đồng.*
- Địa chỉ: F301, tầng 3 tòa nhà trung tâm thương mại Grand Plaza, số 117 Trần Duy Hưng, Phường Trung Hòa, Quận Cầu Giấy, Hà Nội.
- Số điện thoại: (84-4) 04 3926 0099
- Số fax: (84-4) 04 3926 3411
- Website: <http://www.pxs.vn>
- Mã cổ phiếu (nếu có): Không có

2. Quá trình hình thành và phát triển:

- Tháng 08/2008: Nhận giấy phép thành lập và hoạt động kinh doanh chứng khoán số 96/UBCK-GP do Ủy ban chứng khoán Nhà nước cấp cho Công ty cổ phần chứng khoán Phương Hoàng với hai nghiệp vụ chính là: Môi giới chứng khoán và Tư vấn đầu tư chứng khoán
- Tháng 06/2009: Công ty trở thành thành viên của Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam;
- Tháng 12/2009: Là thời điểm đánh dấu mốc quan trọng của Công ty chính thức trở thành thành viên thứ 99 của Sở giao dịch chứng khoán TP. Hồ Chí Minh ngày 23/12/2009 và thành viên thứ 98 của Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội ngày 18/12/2009;
- Tháng 10/2016: Được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận đổi tên thành Công ty cổ phần Chứng khoán Kiến Thiết Việt Nam theo giấy phép điều chỉnh số 37/GPĐC-UBCK ngày 18/10/2016.

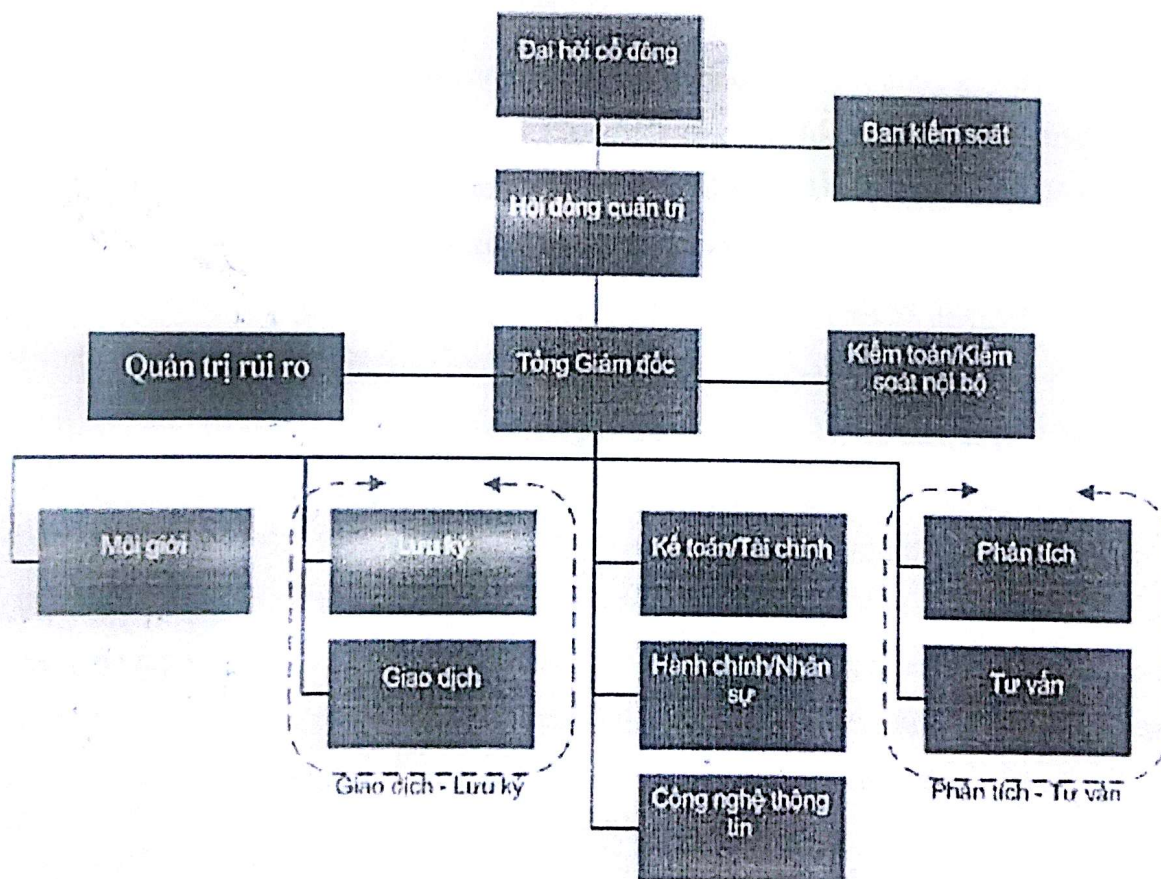
3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

- *Ngành nghề kinh doanh:*
 - Môi giới chứng khoán;
 - Tư vấn đầu tư chứng khoán;
 - Tư vấn tài chính doanh nghiệp;
 - Lưu ký chứng khoán.
- *Địa bàn kinh doanh:*

Công ty chỉ có trụ sở chính tại địa chỉ F301, tầng 3 tòa nhà TTTM Grand Plaza, số 117 Trần Duy Hưng, Phường Trung Hòa, Quận Cầu Giấy, Hà Nội.

4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

Cơ cấu bộ máy quản lý:



5. Định hướng phát triển

Công ty cổ phần Chứng khoán Kiến Thiết Việt Nam (VNCS) với tiền thân là Công ty cổ phần chứng khoán Phương Hoàng (PCS) được thành lập vào cuối năm 2008 bởi các cổ đông sáng lập là những doanh nhân thành đạt, các chuyên gia tài chính nhiều kinh nghiệm và Phoenix Capital, một định chế đầu tư và tư vấn tài chính có uy tín tại thị trường Việt Nam.

Sau khi chuyển đổi cơ cấu, các cổ đông hiện nay tiếp tục duy trì định hướng phát triển tập trung vào các hoạt động mà VNCS có thế mạnh, bao gồm: môi giới chứng khoán; Tư vấn đầu tư; Tư vấn tài chính doanh nghiệp và Ngân hàng đầu tư.

Sự khác biệt của VNCS là ở cách tiếp cận chuyên nghiệp trong các nghiệp vụ, triết lý đồng hành cùng khách hàng với cam kết được hiện thực hóa bằng hiệu quả công việc.

Với thế mạnh về kinh nghiệm và năng lực hiện có của đội ngũ nhân viên chuyên nghiệp. VNCS đã tập trung phát triển nghiệp vụ môi giới chứng khoán; tư vấn tài chính doanh nghiệp. Đây là những nghiệp vụ thế mạnh của VNCS và được các cổ đông công ty có những định hướng phát triển.

Hoạt động môi giới chứng khoán và tư vấn đầu tư của VNCS được xây dựng với lợi thế của sự cẩn trọng, chuyên nghiệp, đạo đức kinh doanh và sự am hiểu tường tận thị trường và các nhu cầu của khách hàng dù là khách hàng cá nhân hay tổ chức đầu tư chuyên nghiệp. Nền tảng công nghệ, năng lực nghiên cứu phân tích chứng khoán và các dịch vụ hỗ trợ đầu tư của VNCS đảm bảo hiệu quả của khách hàng trong suốt quá trình hình thành quyết định đầu tư, thực hiện quyết định và sau giao dịch của nhà đầu tư.

Hoạt động tư vấn tài chính doanh nghiệp và Ngân hàng đầu tư của VNCS dựa trên nền tảng kinh nghiệm lâu năm, năng lực nghiệp vụ tư vấn chuyên nghiệp và mạng lưới khách hàng để có thể đem lại cho các doanh nghiệp và Chính phủ những giải pháp tài chính chuyên biệt và tổng thể. Các dịch vụ tư vấn tài chính doanh nghiệp và ngân hàng đầu tư của VNCS không chỉ dừng lại ở những nghiệp vụ thủ tục hồ sơ pháp lý mà còn thực sự đồng hành với các khách hàng với các dịch vụ đòi hỏi tính chuyên nghiệp và năng lực thực hiện cao như: tư vấn chiến lược, tư vấn tái cấu trúc, mua bán và sáp nhập doanh nghiệp, phát hành huy động vốn, ...

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

- ✓ Những khó khăn ảnh hưởng tới kết quả hoạt động kinh doanh năm 2016 của VNCS
 - Thị trường chứng khoán trong và ngoài năm 2016 gặp nhiều cú sốc lớn, ảnh hưởng đến tình hình kinh doanh của Công ty;
 - VNCS gia nhập thị trường chứng khoán trong điều kiện còn nhiều khó khăn như: Quy mô vốn hoạt động của Công ty còn nhiều hạn chế, vì vậy còn chưa triển khai được nhiều dịch vụ tiện ích cho Nhà đầu tư, gặp nhiều khó khăn nên thị phần còn thấp so với nhiều công ty chứng khoán khác.
 - Số lượng công ty chứng khoán giảm còn khoảng 76 công ty. Các công ty chứng khoán hiện tại đang cạnh tranh khốc liệt về cả thị phần, khách hàng và nhân sự do thị trường còn quá bé.
- ✓ Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm:

Tuy năm 2016 là một năm hết sức khó khăn đối với VNCS, tuy nhiên với đội ngũ lãnh đạo và nhân viên gắn bó lâu năm với Công ty, chúng tôi vẫn duy trì hoạt động với chiến lược mới. Tuy kết quả hoạt động kinh doanh không đạt như kỳ vọng, nhưng sẽ tạo động lực để Công ty phát triển trong năm 2017 sắp tới. Kết quả hoạt động năm 2016 được thể hiện qua một số chỉ tiêu cơ bản ở bảng dưới đây:

Đơn vị tính: VND

| Chỉ tiêu | Năm 2016 |
|---|--------------------|
| 1. Doanh thu | 773,380,767 |
| Trong đó: | |
| - Doanh thu hoạt động môi giới chứng khoán | 159,194,662 |
| - Doanh thu hoạt động đầu tư chứng khoán, góp vốn | |
| - Doanh thu bảo lãnh phát hành chứng khoán | |
| - Doanh thu đại lý phát hành chứng khoán | |
| - Doanh thu hoạt động tư vấn | 27,272,727 |
| - Doanh thu lưu ký chứng khoán | 259,229,997 |
| - Doanh thu hoạt động uỷ thác đầu giá | |

| | |
|---|-----------------|
| - Doanh thu cho thuê sử dụng tài sản | |
| - Doanh thu khác | 327,683,381 |
| 2. Các khoản giảm trừ doanh thu | |
| 3. Doanh thu thuần về hoạt động kinh doanh (10=01-02) | 773,380,767 |
| 4. Chi phí hoạt động kinh doanh | 896,237,177 |
| 5. Lợi nhuận gộp của hoạt động kinh doanh(20=10-11) | (122,856,410) |
| 6. Chi phí quản lý doanh nghiệp | 5,058,092,969 |
| 7. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh (30=20- 25) | |
| 8. Thu nhập khác | 40,000 |
| 9. Chi phí khác | |
| 10. Lợi nhuận khác (40=31-32) | 40,000 |
| 11. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50=30+40) | (5,180,949,379) |
| 12. Chi phí thuế TNDN hiện hành | |
| 13. Chi phí thuế TNDN hoãn lại | |
| 14. Lợi nhuận sau thuế TNDN (60=50-51-52) | |
| 15. Lãi cơ bản trên cổ phiếu | (1,480) |

2. Tổ chức và nhân sự

2.1. Danh sách Ban quản trị:

Ông Hoàng Xuân Hùng - Chủ tịch Hội đồng quản trị

Cử nhân đại học Hà Nội, kinh nghiệm 5 năm quản lý trong lĩnh vực thương mại, đầu tư, tài chính

- Từ 05/2016 đến nay: Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Chứng khoán Kiến Thiết Việt Nam
- Từ 10/2012 – 05/2016: Giám đốc Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và Thương mại Chi Ân
- Từ 06/2012 – 10/2012: Trợ lý Giám đốc Công ty TNHH Tư vấn và Xúc tiến đầu tư Goldally

Bà Nguyễn Quỳnh Anh – Tổng giám đốc

Thạc sỹ tài chính kiểm soát, kinh nghiệm 11 năm trong lĩnh vực Tài chính, chứng khoán

- Từ 02/2017 đến nay: Tổng giám đốc tại Công ty cổ phần Chứng khoán Kiến Thiết Việt Nam
- Từ 01/2016 – 02/2017: Giám đốc kinh doanh quốc tế tại Công ty cổ phần chứng khoán Nhật Bản
- Từ 03/2009 – 12/2015: Giám đốc khối nghiệp vụ chứng khoán tại Công ty cổ phần chứng khoán Nhật Bản
- Từ 06/2008 – 02/2009: Phó phòng môi giới Công ty cổ phần chứng khoán Trường Sơn
- Từ 06/2006 – 05/2008: Trưởng phòng dịch vụ khách hàng Công ty cổ phần chứng khoán Châu Á – Thái Bình Dương

Bà Lê Hồng Hạnh – Kế toán trưởng

Thạc sỹ kế toán, kinh nghiệm 10 năm trong lĩnh vực kế toán, tài chính

- 07/2009 đến nay: Kế toán trưởng Công ty cổ phần chứng khoán Kiến Thiết Việt Nam
- 2008 – 04/2009: Kế toán trưởng Công ty chứng khoán E-Việt
- 2006 – 2008: Thành viên ban kiểm soát, kế toán trưởng – Công ty cổ phần Đầu tư Việt Phát
- 2000 – 2006: Kế toán tổng hợp – Công ty Habidex Việt Nam

2.2. Những thay đổi trong ban điều hành:

- Tháng 05/2016: Bỏ nhiệm Ông Hoàng Xuân Hùng giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần chứng khoán Kiến Thiết thay cho Bà Lê Thị Mai Linh;
- 31/12/2016: Ông Nguyễn Hồng Nghị thôi giữ chức vụ Tổng giám đốc công ty.

2.3. Số lượng cán bộ, nhân viên. Tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động

- Số lượng cán bộ, nhân viên của VNCS tính tại thời điểm tháng 12/2016 là 20 người;
- Chế độ làm việc: tuân thủ theo đúng chế độ giờ làm việc và ngày nghỉ theo quy định của Luật lao động hiện hành;

- Chính sách lương, thưởng: hệ thống lương của VNCS được xây dựng trên nguyên tắc công bằng, dựa trên cơ sở đánh giá toàn diện trình độ, năng lực, thâm niên và hiệu quả công việc. Hệ thống này cũng đảm bảo tuân thủ những quy định về chế độ tiền lương tối thiểu của Nhà nước;
- Tiền thưởng được xác định dựa trên cơ sở kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty và kết quả làm việc của từng nhân viên;
- Thực hiện đúng và đầy đủ việc trích nộp bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động theo quy định hiện hành của Bộ luật lao động;
- Công ty có chính sách thưởng, phạt thỏa đáng, công bằng và phân minh đối với toàn bộ nhân viên để khuyến khích người lao động có cống hiến cho sự phát triển của công ty.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

Công ty chưa có nghiệp vụ tự doanh, vì vậy không có đầu tư niêm yết, các dự án.

4. Tình hình tài chính

Tình hình tài chính

| Chỉ tiêu | Năm | Năm | % tăng giảm/ % change |
|----------------------------|----------------|-----------------|--------------------------|
| | 2015 | 2016 | |
| Tổng giá trị tài sản | 31,677,958,017 | 26,430,236,737 | -17% |
| Tổng nợ phải trả | 378,032,496 | 311,220,595 | -18% |
| Vốn chủ sở hữu | 31,299,925,521 | 26,119,016,142 | -17% |
| Doanh thu thuần | 4,386,670,602 | 773,380,767 | -82% |
| Lợi nhuận trước thuế | (254,223,324) | (5,180,909,379) | -1938% |
| Lợi nhuận sau thuế | (254,223,324) | (5,180,909,379) | -1938% |
| Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức | - | - | 0% |

Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

| STT | Chỉ tiêu | ĐVT | Năm 2015 | Năm 2016 |
|-----|---------------------------------|-----|----------|----------|
| 1 | Chỉ tiêu về khả năng thanh toán | | | |

| | | | | |
|----------|---|-----|-------|---------|
| | - Khả năng thanh toán ngắn hạn | Lần | 80.37 | 65.57 |
| | - Khả năng thanh toán nhanh | Lần | 80.37 | 65.57 |
| 2 | Chỉ tiêu về cơ cấu nguồn vốn | | | |
| | - Hệ số Nợ/Tổng tài sản | % | 1.19% | 1.18% |
| | - Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu | % | 1.21% | 1.19% |
| 3 | Chỉ tiêu về cơ cấu nguồn vốn | | | |
| | - Doanh thu thuần/Tổng tài sản | Lần | 0.14 | 0.03 |
| 4 | Chỉ tiêu về khả năng sinh lời | | | |
| | - Hệ số lợi nhuận sau thuế / Doanh thu thuần | % | -5.8% | -669.9% |
| | - Hệ số lợi nhuận sau thuế / Vốn chủ sở hữu | % | -0.8% | -19.8% |
| | - Hệ số lợi nhuận sau thuế / Tổng tài sản | % | -0.8% | -19.6% |
| | - Hệ số lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh / Doanh thu thuần | % | -5.8% | -669.9% |

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

✓ Cổ phần:

- Tổng số cổ phiếu theo từng loại
 - Cổ phiếu thường: 3.500.000 cổ phiếu
 - Cổ phiếu ưu đãi: Không có
- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành theo từng loại:
 - Cổ phiếu thường: 3.500.000 cổ phiếu
 - Cổ phiếu ưu đãi: không có
- Số lượng cổ phiếu dự trữ, cổ phiếu quỹ theo từng loại: không có

✓ Cơ cấu cổ đông:

Cổ đông của công ty tại 31/12/2016 là các cá nhân trong nước, với số lượng sở hữu như sau:

| ST T | Thông tin về cổ đông | | | | | Thông tin về tỷ lệ năm giữ | |
|---------|----------------------|-----------------|-----------|---|--------------|-------------------------------|--------------------------------------|
| | Họ và tên | Số giấy CMND | Ngày cấp | Địa chỉ | Quốc tịch | Số lượng cổ phần | Tỷ lệ năm giữ so với VĐL |
| 1 | Hoàng Xuân Hùng | 173381737 | 20/3/2007 | Phúc Lai, xã Định Hòa, Yên Định, Tỉnh Thanh Hoá | Việt Nam | 2,102,525 | 60.1% |
| 2 | Nguyễn Thanh Hải | 162575922 | 9/1/2012 | 302A – A9, phường Nghĩa Tân, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội | Việt Nam | 697,475 | 19.9% |
| 3 | Nguyễn Minh Trang | 012326257 | 8/8/2011 | Số nhà 42H ngách 210/41 phố Đội Cấn, phường Đội Cấn, quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội | Việt Nam | 700,000 | 20.0% |

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty

6.4. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

Công ty luôn tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường, không có vi phạm nào phát sinh trong năm 2016.

6.5. Chính sách liên quan đến người lao động

- Số lượng cán bộ, nhân viên của VNCS tính tại thời điểm tháng 12/2016 là 20 người;
- Chế độ làm việc: tuân thủ theo đúng chế độ giờ làm việc và ngày nghỉ theo quy định của Luật lao động hiện hành;
- Chính sách lương, thưởng: hệ thống lương của VNCS được xây dựng trên nguyên tắc công bằng, dựa trên cơ sở đánh giá toàn diện trình độ, năng lực, thâm niên và hiệu quả công việc. Hệ thống này cũng đảm bảo tuân thủ những quy định về chế độ tiền lương tối

thiếu của Nhà nước;

- Tiền thưởng được xác định dựa trên cơ sở kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty và kết quả làm việc của từng nhân viên;
- Thực hiện đúng và đầy đủ việc trích nộp bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động theo quy định hiện hành của Bộ luật lao động;
- Công ty có chính sách thưởng, phạt thỏa đáng, công bằng và phân minh đối với toàn bộ nhân viên để khuyến khích người lao động có cống hiến cho sự phát triển của công ty.
- Công ty thường xuyên tổ chức các buổi đào tạo nội bộ cho nhân viên về nghiệp vụ công ty chứng khoán. Đảm bảo toàn bộ cán bộ nhân viên đều có kiến thức cơ bản về lĩnh vực hoạt động của công ty, đồng thời giúp cán bộ nhân viên ngày càng nâng cao trình độ chuyên môn của mình.

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Năm 2016 là một năm có nhiều biến động đối với nền kinh tế thế giới, ảnh hưởng không nhỏ đến thị trường chứng khoán Việt Nam như: Sự kiện Brexit, Bầu cử Tổng thống Mỹ lần thứ 48. Đồng thời thị trường chứng khoán Việt Nam bị tác động bởi nhiều yếu tố trong nước như: các quy định về chia nhỏ bước giá giao dịch, hay vận hành thử hệ thống giao dịch chứng khoán phái sinh, sản phẩm chứng quyền có đảm bảo, thực hiện chủ trương cổ phần hóa các doanh nghiệp nhà nước. Những biến động này đã ảnh hưởng tới thị trường chứng khoán nói chung và hoạt động kinh doanh của VNCS nói riêng.

Vào nửa cuối năm 2016, công ty đã thực hiện chiến lược thay đổi cơ cấu cổ đông, các cổ đông mới đã và đang trong quá trình xây dựng, cải cách bộ máy hoạt động của công ty linh hoạt và hiệu quả hơn. Chính vì vậy, năm 2016 với khoản chi phí lớn, công ty chưa thu được lợi nhuận vào 31/12/2016.

2. Tình hình tài chính

Tại thời điểm 31/12/2016, tổng tài sản của Công ty giảm so với thời điểm 01/01/2016. Công ty không tồn tại các khoản nợ phải thu xấu cũng như tài sản xấu ảnh hưởng đến kết quả hoạt động kinh doanh.

Trong năm 2016, Công ty cũng không có các khoản nợ phải trả xấu gây ảnh hưởng đến kết quả hoạt động kinh doanh.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Trong năm 2016, về cơ bản Công ty vẫn triển khai cơ cấu tổ chức theo mô hình hoạt động chia theo các Phòng nghiệp vụ với phân công công việc chuyên biệt và nhiệm vụ rõ ràng.

Thực hiện thay đổi tái cấu trúc về cơ cấu tổ chức nhân sự, sắp xếp nhân sự trong nội bộ các đơn vị phù hợp hơn với chiến lược phát triển của Công ty.

Xây dựng đội ngũ phân tích, tư vấn đầu tư chuyên nghiệp và giàu kinh nghiệm, nhằm cung cấp những đánh giá về thị trường cũng như tư vấn cho khách hàng một cách hiệu quả.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

Dự báo kinh tế Việt Nam từ World Bank tăng trưởng GDP của Việt Nam có thể đạt 6,3 – 6,5%. Lạm phát được Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia dự báo ở mức tối đa 5%. Tình hình sản xuất công nghiệp, khai khoáng, nhu cầu tiêu thụ, bán lẻ được dự đoán tiếp tục cải thiện và tăng so với cùng kỳ năm 2016. Tỷ giá có thể tăng 2 – 4% do ảnh hưởng từ lộ trình tăng lãi suất của FED.

Thị trường chứng khoán năm 2017 được dự báo sẽ có nhiều diễn biến tích cực, tuy nhiên vẫn có những rủi ro nhất định. Trong năm 2017, Công ty sẽ tiếp tục đẩy mạnh mảng kinh doanh cốt lõi như dịch vụ chứng khoán, dịch vụ tư vấn đầu tư, dịch vụ tư vấn tài chính doanh nghiệp. Đồng thời đề cao công tác bảo mật, quản trị rủi ro và hướng tới sự cải tiến hơn nữa về công nghệ như: hệ thống core giao dịch chứng khoán, phần mềm giao dịch chứng khoán trực tuyến nhằm nâng cao tiện ích cho nhà đầu tư trong giao dịch chứng khoán.

Ngoài ra, Công ty tiếp tục hoàn thiện chính sách quản lý, xây dựng đổi mới quy trình hoạt động một cách hiệu quả, chuyên nghiệp hóa trong công việc tạo được đội ngũ nhân sự gọn nhẹ mà hiệu quả, nhạy bén với thị trường.

VNCS tiếp tục không ngừng tổ chức các buổi hội thảo đầu tư, nhằm chia sẻ những kinh nghiệm đầu tư, kiến thức về thị trường tài chính chứng khoán trong và ngoài nước. Giúp nhà đầu tư có thêm nhiều kiến thức, phục vụ việc đầu tư, gia tăng giá trị tài khoản giao dịch. Đồng thời cũng giúp hình ảnh của Công ty được phát triển rộng rãi, nâng tầm ảnh hưởng trên thị trường

chứng khoán Việt Nam.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

Đánh giá chung về thị trường, trong bối cảnh kinh tế thế giới hồi phục khó khăn, nhiều rủi ro, kinh tế Việt Nam đã có những dấu hiệu cải thiện ở góc độ sản xuất kinh doanh cũng như ổn định kinh tế vĩ mô. Tuy nhiên, nền kinh tế vẫn chứa đựng nhiều thách thức khi ổn định kinh tế vĩ mô vẫn chưa bền vững, tăng trưởng dựa nhiều vào nguồn vốn FDI

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty

Hội đồng quản trị đánh giá cao tinh thần của Ban Tổng giám đốc trong việc điều hành hoạt động kinh doanh của công ty trong năm 2016. Tuy nhiên, do nhiều yếu tố tác động nên Công ty vẫn chưa có lãi.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị đã đưa ra những triển vọng và kế hoạch trong tương lai, cụ thể:

Triển vọng

- Chính phủ tiếp tục chính sách tháo gỡ, hỗ trợ, cải cách để đạt mức tăng trưởng kinh tế cao hơn năm 2016. Đặc biệt là làn sóng thoái vốn nhà nước càng mạnh hơn nữa theo các khuôn khổ pháp lý mới được ban hành sẽ tạo ra làn sóng đầu tư mới cho thị trường chứng khoán Việt Nam;
- Quá trình phát triển các chính sách tiền tệ trong năm 2017 theo hướng ổn định lãi suất, tích cực linh hoạt trong các chính sách tiền tệ tạo cơ hội cho doanh nghiệp và nền kinh tế phát triển;
- Bộ tài chính tiếp tục cam kết và chỉ đạo Ủy ban cùng các Sở giao dịch chứng khoán tái cấu trúc thị trường chứng khoán, thúc đẩy để đạt được quy mô thị trường chứng khoán dự kiến chiếm tỷ trọng 50 – 60% GDP cả nước.

Với những triển vọng về các chính sách vĩ mô, Hội đồng quản trị hy vọng năm 2017 sẽ là năm bứt phá đối với thị trường chứng khoán Việt Nam.

Kế hoạch

- Tăng vốn điều lệ lên 60 tỷ đồng;
- Mở rộng mạng lưới hoạt động;
- Nghiên cứu, phát triển phân khúc thị trường riêng, chuyên biệt dựa trên nguồn lực của Công ty;
- Tăng thị phần môi giới lên 1% trong năm 2017.

VI. Báo cáo tài chính

(Xin xem Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2016 đính kèm)

- Ý kiến kiểm toán
- Báo cáo tài chính được kiểm toán

(Báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán bao gồm: Bảng cân đối kế toán; Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ; Bản thuyết minh Báo cáo tài chính theo quy định pháp luật về kế toán và kiểm toán).

Xác nhận của Đại diện theo Pháp luật của Công ty

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



CHỦ TỊCH HĐQT
Hoàng Xuân Hùng